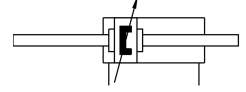


# Xylanh tiêu chuẩn CRDNG-50- -PPV-A-S2

Số bộ phận: 185284

FESTO



## Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	10 mm...2000 mm
Ø pít tông	50 mm
Ren thanh pít tông	M16x1,5
Đệm	Đệm khí nén ở cả hai bên điều chỉnh được
Vị trí lắp đặt	bất kì
Tuân theo tiêu chuẩn	ISO 15552
Đầu thanh piston	Ren ngoài
Cấu trúc xây dựng	Pít tông Cần piston Thanh kéo Thân vỏ xy lanh
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Các biến thể	Ty pít tông liền mạch
Áp suất vận hành	0.06 MPa...1 MPa 0.6 bar...10 bar
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	4 - ứng suất ăn mòn đặc biệt mạnh
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Phù hợp với thực phẩm	xem thông tin tài liệu bổ sung
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C...80 °C
Chiều dài đệm	23 mm
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	990 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), lường	990 N
Khối lượng di chuyển ở hành trình 0 mm	679 g
Khối lượng di chuyển bổ sung trên mỗi hành trình 10 mm	50 g
Trọng lượng cơ bản ở hành trình 0 mm	2469 g
Trọng lượng bổ sung cho mỗi hành trình 10 mm	81 g
Kiểu gắn	tùy ý: với ren trong với phụ kiện
Cổng nối khí nén	G1/4

<b>Đặc tính</b>	<b>Giá trị</b>
Vật liệu phủ	Khuôn đúc bằng thép không gỉ
Vật liệu của phớt	TPE-U (PU)
Vật liệu vỏ	thép hợp kim cao không gỉ
Vật liệu pitt tông	Hợp kim nhôm rèn
Vật liệu thanh piston	thép không gỉ hợp kim cao
Vật liệu vỏ xy lanh	thép hợp kim không gỉ
Vật liệu đai ốc	thép hợp kim không gỉ
Vật liệu ổ trục	POM
Vật liệu đai ốc có bích	thép không gỉ hợp kim cao
Vật liệu ty ren	thép hợp kim không gỉ